

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH



**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K10
(KHÓA HỌC 2022-2026)**

Tháng 9 - 2022

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ I NĂM THỨ NHẤT NĂM HỌC 2022-2023
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K10

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	10+11	11	11	11	11+12	12	12	12	12	1	1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
	TỪ NGÀY		1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9
	ĐẾN NGÀY		6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14
1	Quản trị kinh doanh tổng hợp	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
2	Quản trị kinh doanh Du lịch – Khách sạn	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
3	Kế toán tổng hợp	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
4	Tài chính doanh nghiệp	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
5	Kỹ thuật mô hình lò	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
6	Kỹ thuật mô lò thiên	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
7	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng Hầm và cầu	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	10+11	11	11	11	11+12	12	12	12	12	1	1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
	TỪ NGÀY		1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9
	ĐẾN NGÀY		6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14
8	Xây dựng mỏ và công trình ngầm	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
9	Công nghệ cơ khí mỏ	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
10	Công nghệ cơ khí ô tô	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
11	Tự động hóa thiết kế công nghệ cơ khí	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
12	Công nghệ phần mềm	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
13	Hệ thống thông tin	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								
14	Mạng máy tính	KH										H	H	H	H	H	H	H	QC	***	***	H	H	H	H	***
		TH																								

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

QC: Học quy chế;

H: Thời gian học;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

Năm học 2022- 2023, Nhà trường sẽ bố trí cho lưu học sinh Lào học trong thời gian nghỉ hè từ 26/6/2023 -:- 29/7/2023. Lý do: Lưu học sinh Lào K10 nhập học muộn

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ II NĂM THỨ NHẤT NĂM HỌC 2022-2023
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K10

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1+1	2	2	2	2+3	3	3	3	3+4	4	4	4	4	5	5	5	5	5+6	6	6	6	6+7	7	7	7	7
	TUẦN		25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		16	23	30	6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24
	ĐẾN NGÀY		21	28	4	11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29
1	Quản trị kinh doanh tổng hợp	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
2	Quản trị kinh doanh Du lịch – Khách sạn	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
3	Kế toán tổng hợp	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
4	Tài chính doanh nghiệp	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
5	Kỹ thuật mô hầm lò	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
6	Kỹ thuật mỏ lộ thiên	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
7	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng Hầm và cầu	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1+1	2	2	2	2+3	3	3	3	3+4	4	4	4	4	5	5	5	5	5+6	6	6	6	6+7	7	7	7	7
	TUẦN		25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		16	23	30	6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24
	ĐẾN NGÀY		21	28	4	11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29
8	Xây dựng mô và công trình ngầm	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
9	Công nghệ cơ khí mô	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
10	Công nghệ cơ khí ô tô	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
11	Tự động hóa thiết kế công nghệ cơ khí	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
12	Công nghệ phần mềm	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
13	Hệ thống thông tin	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												
14	Mạng máy tính	KH	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	H	H	H	H	***
		TH																												

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

TẾT: Thời gian nghỉ tết

HÈ: Nghỉ hè;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ I NĂM THỨ HAI NĂM HỌC 2023-2024
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K10

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8+9	9	9	9	9	10	10	10	10	0+1	11	11	11	11+12	12	12	12	12	1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		31	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1
	ĐẾN NGÀY		5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6
1	Quản trị kinh doanh tổng hợp	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
2	Quản trị kinh doanh Du lịch – Khách sạn	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
3	Kế toán tổng hợp	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
4	Tài chính doanh nghiệp	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
5	Kỹ thuật mỏ hầm lò	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
6	Kỹ thuật mỏ lộ thiên	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
7	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng Hầm và cầu	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8+9	9	9	9	9	10	10	10	10	0+1	11	11	11	11+12	12	12	12	12	1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		31	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1
	ĐẾN NGÀY		5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6
8	Xây dựng mô và công trình ngầm	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
9	Công nghệ cơ khí mỏ	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
10	Công nghệ cơ khí ô tô	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
11	Tự động hóa thiết kế công nghệ cơ khí	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
12	Công nghệ phần mềm	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
13	Hệ thống thông tin	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							
14	Mạng máy tính	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***
		TH																							

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ II NĂM THỨ HAI NĂM HỌC 2023-2024
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K10

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1	1+2	2	2	2	2+3	3	3	3	3	4	4	4	4	4+5	5	5	5	5+6	6	6	6	6	7	7	7	7
	TUẦN		24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		8	15	22	29	5	12	19	26	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22
	ĐẾN NGÀY		13	20	27	3	10	17	24	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27
1	Quản trị kinh doanh tổng hợp	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
2	Quản trị kinh doanh Du lịch – Khách sạn	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
3	Kế toán tổng hợp	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
4	Tài chính doanh nghiệp	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
5	Kỹ thuật mô hầm lò	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
6	Kỹ thuật mỏ lộ thiên	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
7	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng Hầm và cầu	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
8	Xây dựng mỏ và công trình ngầm	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1	1+2	2	2	2	2+3	3	3	3	3	4	4	4	4	4+5	5	5	5	5+6	6	6	6	6	7	7	7	7
	TUẦN		24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		8	15	22	29	5	12	19	26	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22
	ĐẾN NGÀY		13	20	27	3	10	17	24	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27
9	Công nghệ cơ khí mô	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
10	Công nghệ cơ khí ô tô	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
11	Tự động hóa thiết kế công nghệ cơ khí	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
12	Công nghệ phần mềm	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
13	Hệ thống thông tin	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
14	Mạng máy tính	KH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													

Ghi chú:

*** : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

H: Thời gian học;

TẾT: Thời gian nghỉ tết

HÈ: Nghỉ hè;

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ I NĂM THỨ BA NĂM HỌC 2024-2025
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K10

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	9	9	9	9	9+10	10	10	10	0+1	11	11	11	11	12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		29	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30
	ĐẾN NGÀY		3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4
1	Quản trị kinh doanh tổng hợp	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
2	Quản trị kinh doanh Du lịch – Khách sạn	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
3	Kế toán tổng hợp	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
4	Tài chính doanh nghiệp	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
5	Kỹ thuật mô hầm lò	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
6	Kỹ thuật mỏ lộ thiên	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
7	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng Hầm và cầu	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	9	9	9	9	9+10	10	10	10	0+1	11	11	11	11	12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		29	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30
	ĐẾN NGÀY		3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4
8	Xây dựng mỏ và công trình ngầm	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
9	Công nghệ cơ khí mỏ	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
10	Công nghệ cơ khí ô tô	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
11	Tự động hóa thiết kế công nghệ cơ khí	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
12	Công nghệ phần mềm	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
13	Hệ thống thông tin	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
14	Mạng máy tính	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ II NĂM THỨ BA NĂM HỌC 2024-2025
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K10

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1	1+2	2	2	2	2+3	3	3	3	3	3+4	4	4	4	4+5	5	5	5	5	6	6	6	6	6+7	7	7	7
	TUẦN		24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		6	13	20	27	3	10	17	24	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21
	ĐẾN NGÀY		11	18	25	1	8	15	22	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26
1	Quản trị kinh doanh tổng hợp	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
2	Quản trị kinh doanh Du lịch – Khách sạn	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
3	Kế toán tổng hợp	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
4	Tài chính doanh nghiệp	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
5	Kỹ thuật mỏ hầm lò	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
6	Kỹ thuật mỏ lộ thiên	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
7	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng Hầm và cầu	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
8	Xây dựng mỏ và công trình ngầm	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1	1+2	2	2	2	2+3	3	3	3	3	3+4	4	4	4	4+5	5	5	5	5	6	6	6	6	6+7	7	7	7
	TUẦN		24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		6	13	20	27	3	10	17	24	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21
	ĐẾN NGÀY		11	18	25	1	8	15	22	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26
9	Công nghệ cơ khí mô	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
10	Công nghệ cơ khí ô tô	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
11	Tự động hóa thiết kế công nghệ cơ khí	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
12	Công nghệ phần mềm	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
13	Hệ thống thông tin	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
14	Mạng máy tính	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													

Ghi chú:

*** : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

TẾT: Thời gian nghỉ tết

HÈ: Nghỉ hè;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ I NĂM THỨ TƯ NĂM HỌC 2025-2026
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K10

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	9	9	9	9	9+10	10	10	10	0+1	11	11	11	11	12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		28	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29
	ĐẾN NGÀY		2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3
1	Quản trị kinh doanh tổng hợp	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
2	Quản trị kinh doanh Du lịch – Khách sạn	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
3	Kế toán tổng hợp	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
4	Tài chính doanh nghiệp	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
5	Kỹ thuật mỏ hầm lò	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
6	Kỹ thuật mỏ lộ thiên	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
7	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng Hầm và cầu	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	9	9	9	9	9+10	10	10	10	0+1	11	11	11	11	12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		28	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29
	ĐẾN NGÀY		2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3
8	Xây dựng mô và công trình ngầm	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
9	Công nghệ cơ khí mỏ	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
10	Công nghệ cơ khí ô tô	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
11	Tự động hóa thiết kế công nghệ cơ khí	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
12	Công nghệ phần mềm	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
13	Hệ thống thông tin	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
14	Mạng máy tính	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							ℓ

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ II NĂM THỨ TƯ NĂM HỌC 2025-2026
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K10

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1	1	2	2	2	2	3	3	3	3	3+4	4	4	4	4+5	5	5	5	5	6	6	6	6	6+7	7	7	7		
	TUẦN		24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52		
	TỪ NGÀY		5	12	19	26	2	9	16	23	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20		
	ĐẾN NGÀY		10	17	24	31	7	14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25		
1	Quản trị kinh doanh tổng hợp	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG	
		TH																															
2	Quản trị kinh doanh Du lịch – Khách sạn	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																															
3	Kế toán tổng hợp	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																															
4	Tài chính doanh nghiệp	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																															
5	Kỹ thuật mỏ hầm lò	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																															
6	Kỹ thuật mỏ lộ thiên	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																															
7	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng Hầm và cầu	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																															
8	Xây dựng mỏ và công trình ngầm	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																															

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1	1	2	2	2	2	3	3	3	3	3+4	4	4	4	4+5	5	5	5	5	6	6	6	6	6+7	7	7	7
	TUẦN		24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		5	12	19	26	2	9	16	23	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20
	ĐẾN NGÀY		10	17	24	31	7	14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25
9	Công nghệ cơ khí mô	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																													
10	Công nghệ cơ khí ô tô	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																													
11	Tự động hóa thiết kế công nghệ cơ khí	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																													
12	Công nghệ phần mềm	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																													
13	Hệ thống thông tin	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																													
14	Mạng máy tính	KH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	***	***	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	TT	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	BG
		TH																													

Ghi chú:

*** : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần
 ### : Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

H: Thời gian học;
 TT: Thực tập tốt nghiệp

TẾT: Thời gian nghỉ tết
 KL: Khóa luận tốt nghiệp
 XTN: Xét tốt nghiệp
 BG: Bế giảng

Nơi nhận:

- Giám hiệu (02);
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Lưu VT, Phòng TCKT, ĐT (03 bản)

CÔNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHIỆP
QUẢNG NINH
TS. Hoàng Hùng Thắng

TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TS. Nguyễn Văn Thản

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 9 năm 2022
 NGƯỜI LẬP

Bùi Duy Khuông